

KẾ HOẠCH DẪN TÀU
Ngày 25 tháng 12 năm 2025

Kính gửi :

- Cảng vụ hàng hải Cần Thơ, Đại diện An Giang, Hậu Giang, Trà Vinh;
- Cảng vụ hàng hải Kiên Giang, Đại diện Hòn Chông, Phú Quốc;
- Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực IV;
- Đại diện Thường Phước - Vĩnh Xương, Sa Đéc, Vĩnh Long;
- Cảng vụ Đường thủy nội địa khu vực III, Đại diện Mỹ Tho.

I. TÀU ĐẾN :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P32(TÍN)	VP ASPHALT 2	VN	98	4.6	3118	ĐA - CC	05H00	MEGA STAR	ETA 05H00 - 25/12
2	P5(HẢI A)	HONG TAI 626	PANAMA	109	4.6	5623	ĐA - TN	05H30	THIEN PHUC	ETA 05H30 - 25/12
3	P20(LINH)	HAI NAM 66	VN	79.8	4.8	1599	KNLS - PTMK	04H30	PV TRANS	ĐI TIẾP
4	P28(HQC)	SCENIC SPIRIT	Cambodia	85	2	1771	SD - MTHO	11H00	MYTHO	
5	P33(KHOA)	AQUA MEKONG	Cambodia	62.4	2	1300	SD - MTHO	11H30	MYTHO	

II. TÀU ĐI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P24(CUỜNG A) - THI	BANGKOK CHEMI	KOREA	134	5.8	8260	CC - ĐA	07H00	MEGA STAR	Rời C2
2	P26(KHÔE)	HIGHLINE 51/ VIBRANIUM	MALAYSIA	27/99	1	267/3975	HG - ĐA	06H00	LONG THANH	
3	P19(ĐÔNG)	AURORA MAJESTY	PANAMA	104	4.3	4063	CC - ĐA	09H00	CALM SEA	Rời C1
4	P38(BÌNH)	LAMARGUERITE	VN	71.6	2	1660	MTHO - SD	15H30	MYTHO	
5	P34(ĐẠT)	VIKING TONLE	VN	79.9	2	2999	SD - VX	16H00	MYTHO	
6	P31(PHƯƠNG)	MACALLAN 5 / PALMER	MALAYSIA	28/95	0.9	278/4319	BT - B0	10H00	LONG THANH	
7	P23(LONG) - P36(NGUYỄN)	VIET THUAN 045-05	VN	79	5.5	2230	KN An Thới - B0 An Thới	06H00	VIET TIN	

III. TÀU DỜI :

STT	Họ tên Hoa tiêu	Tên Tàu	Quốc tịch	Chiều dài	Mớn nước	GT	Cầu bến	Thời gian	ĐẠI LÝ	Ghi chú
1	P29(NHÂN)	DEVELOPMENT	VN	133.5	5.9	6902	KN CC1 - VIMC HG	06H00	CALM SEA	Cặp Thế HIGHLINE 51/ VIBRANIUM
2	P29(NHÂN)	VIET THUAN 169	VN	130.8	4.2	9693	KN CC1 - CC	08H00	VIET TIN	

* TÌNH TRẠNG PHẠO LUỒNG

Cần Thơ, ngày 24 tháng 12 năm 2025
TL. GIÁM ĐỐC
PHỤ TRÁCH PHÒNG HOA TIÊU - PHƯƠNG TIỆN

Nguyễn Đông Kỳ